

Số: 1267/NQ-ĐHTL

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC
NĂM HỌC 2017 - 2018

Hội nghị đại biểu cán bộ, viên chức Trường Đại học Thủy lợi năm học 2017-2018 được tổ chức vào ngày 03 tháng 11 năm 2017, được đón tiếp 225 đại biểu/247 đại biểu, đại diện các đơn vị trong toàn Trường. Hội nghị đã được nghe các báo cáo: Tóm tắt Tổng kết hoạt động năm học 2016-2017, Phương hướng nhiệm vụ năm học 2017-2018 của Nhà trường; Báo cáo của Ban chấp hành Công đoàn, Báo cáo công tác Thanh tra nhân dân.

Hội nghị đã thảo luận và thu nhận các ý kiến góp ý, đóng góp. Các ý kiến và phát biểu của đại biểu về cơ bản đều tập trung, thống nhất với nội dung của Báo cáo tổng kết.

Hội nghị đã đi đến thống nhất, toàn Trường quyết tâm phấn đấu hoàn thành những nhiệm vụ trọng tâm của năm học 2017 - 2018 như sau:

I. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG VÀ AN NINH, QUỐC PHÒNG

1.1 Công tác Chính trị, tư tưởng:

- Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn địa bàn Trường, Thực hiện tốt công tác phổ biến, quán triệt và chỉ đạo nghiêm chỉnh thực hiện pháp luật Nhà nước, các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng ủy cấp trên và Đảng ủy Trường. Giữ vững sự đoàn kết, quyết tâm, ổn định và phát triển Nhà trường.

- Tiếp tục triển khai sâu rộng cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” và các cuộc vận động lớn của ngành giáo dục và đào tạo, biến những nội dung của các cuộc vận động thành những hành động cụ thể.

1.2. Công tác an ninh, Quốc phòng:

- Đưa vào sử dụng hiệu quả Trung tâm Giáo dục quốc phòng & An ninh tại cơ sở mở rộng của Trường khu Đại học Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên, được Bộ GD&ĐT cho phép tự chủ ngày 31/10/2017 để đào tạo và cấp chứng chỉ GDQP&AN từ năm học 2017-2018.

- Làm tốt công tác vận động, tuyên truyền sâu rộng Luật Nghĩa vụ quân sự, đảm bảo thực hiện tốt Luật Nghĩa vụ quân sự; Tập trung huấn luyện, nâng cao năng lực chỉ huy của cán bộ các cấp, trình độ chuyên môn kỹ thuật của cán bộ chiến sĩ lực lượng dân quân tự vệ.

- Đảm bảo triển khai các kế hoạch, phương án tác chiến trị an, phòng chống cháy nổ và bảo vệ cơ quan an toàn tuyệt đối về người, tài sản và vũ khí trang bị.

II. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG VÀ CÔNG TÁC SINH VIÊN

2.1. Công tác đào tạo:

* *Xây dựng nội dung, chương trình đào tạo:* Tăng cường rà soát, hoàn thiện đề cương, lịch trình giảng dạy các môn học (đặc biệt với những môn học, ngành học mới), các bài thi nghiệm để nâng cao hiệu quả và chất lượng đào tạo; Xây dựng kế hoạch, hồ sơ mở ngành theo chiến lược phát triển và đáp ứng tình hình thực tế; Hoàn chỉnh kế hoạch chi tiết và triển khai thực hiện Chiến lược Đào tạo giai đoạn 2017-2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

*** Tổ chức và quản lý tốt kế hoạch đào tạo:**

- Triển khai tốt kế hoạch đào tạo năm học 2017-2018; Đảm bảo chất lượng đào tạo. Tổ chức tốt, đúng quy chế, kế hoạch các kỳ thi, đợt thi kết thúc môn học, đánh giá trình độ Tiếng Anh đầu ra theo chuẩn B1, A2; Đẩy mạnh công tác đào tạo chuẩn TOFEL/ IELTS cho sinh viên CTTT.

- Tiếp tục rà soát, xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý đào tạo;

- Vận hành sử dụng và khai thác có hiệu quả cơ sở vật chất và đội ngũ tại các cơ sở đào tạo của Trường.

*** Chú trọng đảm bảo công tác tuyển sinh:**

- Xây dựng phương án tuyển sinh mới cho năm 2018 phù hợp với quy định hiện hành của Bộ GD&ĐT và đảm bảo tính thích hợp, hiệu quả và chủ động;

- Đẩy mạnh các giải pháp thu hút sinh viên, học viên đến với các hệ, bậc, ngành đào tạo của Trường; Đổi mới công tác tuyên truyền, quảng bá, công tác tiếp cận tuyển sinh nhằm đảm bảo quy mô đào tạo của Trường; Hoàn thiện và đưa vào sử dụng phần mềm tư vấn trực tuyến và đăng ký tuyển sinh, xét tuyển online;

- Đa dạng hóa công tác tư vấn tuyển sinh, tuyên truyền, quảng bá hình ảnh Trường (*Tư vấn, giải đáp tuyển sinh trực tiếp thông qua kênh truyền hình, các trang mạng xã hội...*); Tăng cường hợp tác liên kết đào tạo với các địa phương và tiếp tục cải tiến tuyển sinh theo hình thức xét tuyển hệ vừa làm vừa học.

*** Công tác thư viện, giáo trình:**

- Tăng nguồn bổ sung tài liệu phục vụ giảng dạy, học tập cho các ngành đào tạo, đặc biệt là các ngành mới mở; Nâng cao tỷ lệ phần trăm số môn học có giáo trình phục vụ giảng dạy và học tập;

- Nghiệm thu và triển khai thực hiện đề tài cấp sơ sở: “Xây dựng CSDL dùng chung và kết nối các Thư viện thành một hệ thống” để quản lý thống nhất và tập trung cùng chia sẻ các nguồn tài nguyên, mang lại hiệu quả trong công việc.

- Thư viện Trường làm tốt vai trò trung tâm, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ, là đầu mối cung cấp tài liệu giáo trình cho các cơ sở, điểm đào tạo của Trường.

2.2. Công tác khảo thí và đảm bảo chất lượng:

- Công tác thi và đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

Đảm bảo công tác sao nhân đề thi môn học tập trung và thống nhất toàn Trường; Xúc tiến xây dựng ngân hàng câu hỏi thi của Bộ môn; Quản lý nghiệp vụ thống nhất trên cơ sở phân cấp tác nghiệp cho các Khoa, Cơ sở 2; Hoàn thiện các quy định, quy trình tác nghiệp khảo thí.

- Công tác kiểm định, đảm bảo chất lượng:

Hoàn thiện đánh giá chương trình đào tạo theo bộ tiêu chuẩn AUN; Triển khai và hoàn thành đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục theo Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học.

- Công tác đảm bảo chất lượng:

Tăng cường rà soát, bổ sung, hoàn thiện đề cương chi tiết, bài giảng, ngân hàng đề thi các môn học; Tổ chức thi theo hình thức trắc nghiệm theo quy trình chuẩn hóa; Tiếp tục lấy ý kiến sinh viên đối với giảng viên để đề nâng cao chất lượng giảng dạy; Chú trọng đến những môn học mới; Hoàn thiện quy trình tham quan môn học.

2.3. Công tác sinh viên:

- Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý sinh viên; Tiếp tục cải cách hành chính, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên;
- Đảm bảo tính chính xác, công khai, kịp thời, đúng quy định của Nhà nước về các chế độ, tiêu chuẩn và khen thưởng, kỷ luật đối với sinh viên.
- Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả các kênh thông tin đến sinh viên, người học và xã hội để quảng bá, thu hút, khảo sát ý kiến và tư vấn chính sách, chế độ, việc làm...

III. CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ

3.1. Công tác Tổ chức cán bộ

- Hoàn thành báo cáo Bộ về sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Nhà trường; Xây dựng, bổ sung và cập nhật “*Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thủy lợi*” và một số văn bản thể chế khác;
- Hoàn thiện bộ máy tổ chức để tăng hiệu quả hoạt động và sử dụng các nguồn lực tại cơ sở chính và các cơ sở xa Trường (*Kiến toàn, sáp nhập một số đơn vị quản lý phục vụ; rà soát, tái cấu trúc các khoa, sắp xếp lại một số bộ môn; Hoàn thiện bộ máy, cán bộ giảng viên Trung tâm GDQP; Tăng cường giảng viên cơ hữu cho CS2 đảm bảo phát triển bền vững khi là Phân hiệu; Hạn chế tối đa việc bổ sung nhân sự của khối QLPV*).
- Bồi dưỡng và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên trẻ, nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng, thu hút được người giỏi (*đặc biệt là giảng viên dạy các chương trình mới*);
- Thực hiện tốt công tác đánh giá giảng viên, cán bộ quản lý phục vụ, nâng cao chất lượng viên chức; Tiếp tục triển khai xếp loại, bậc các vị trí làm việc khối QLPV, tiến tới xếp loại, bậc các vị trí làm việc trong Trường để làm căn cứ phân phối lương tự chủ theo Nghị định 16;

3.2. Công tác Tin học hóa và cải cách hành chính

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, hoàn thiện phần mềm Quản lý nhân sự, nâng cấp phần mềm quản lý đào tạo và phần mềm hệ thống điều hành trực tuyến. Nâng cao chất lượng và hiệu quả quản lý lao động, hồ sơ và tác nghiệp tại các đơn vị chức năng quản lý;
- Hoàn thiện và đưa vào sử dụng Hệ thống phần mềm Quản lý công tác đánh giá công chức, viên chức và bình xét thi đua khen thưởng; Rà soát, hoàn thiện Hệ thống điều hành tác nghiệp hành chính điện tử;
- Tiếp tục cải cách hành chính, đáp ứng tốt các yêu cầu phát sinh từ thực tế hoạt động của Nhà trường (Khối hành chính, khối giảng dạy, khối sinh viên và cơ sở mới của Trường)

3.3. Công tác quản lý Tài chính:

- Đảm bảo nguồn lực tài chính cho mọi hoạt động của Nhà trường trước bối cảnh khó khăn (Kinh phí ngân sách cấp giảm, mức lương tối thiểu tăng thêm, tuyển sinh khó khăn...); Quản lý thu chi, đầu tư hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy định; Tổ chức khai thác hiệu quả cơ sở vật chất và đẩy mạnh tiết kiệm, chống lãng phí, thất thoát.
- Nghiên cứu và thực hiện phương án chia lương bổ sung quý, năm gắn liền với khối lượng và kết quả công việc được giao.

3.4. Công tác Thanh tra, pháp chế:

- Triển khai tốt công tác thanh tra, kiểm tra các lĩnh vực hoạt động được quy định, tập trung vào các lĩnh vực như chi tiêu ngân sách (*sử dụng kinh phí hoạt động của cơ quan, đầu*

tư xây dựng cơ bản; quản lý đất đai, tài sản công...), các hoạt động đào tạo tại các cơ sở của Trường, công tác đào tạo theo nhu cầu xã hội, đào tạo không chính quy tại các cơ sở liên kết.

- Tiếp tục đưa nội dung phòng, chống tham nhũng lồng ghép vào chương trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng;

- Giải quyết triệt để đơn thư khiếu nại, tố cáo (*nếu có*) đảm bảo tính kịp thời, công khai, minh bạch và đúng pháp luật.

3.5. Công tác Thi đua khen thưởng:

- Đẩy mạnh phong trào thi đua trong cán bộ viên chức, phát huy truyền thống Nhà trường, lập thành tích hướng tới kỷ niệm 60 năm thành lập Trường (1959 - 2019);

- Nghiên cứu, đề xuất các phương án thi đua khen thưởng thích hợp, hiệu quả nhằm tạo động lực và môi trường làm việc tốt cho các cá nhân và tập thể đơn vị;

- Ứng dụng và đưa vào sử dụng thử nghiệm phần mềm Thi đua, khen thưởng, đánh giá cán bộ công chức viên chức từ năm học 2017-2018;

- Phần đầu tập thể Trường đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến xuất sắc; kết quả thi đua năm học: 95% CBVC đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, 15% đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở; 87% đơn vị đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc; Cán bộ nữ đạt 70% đạt danh hiệu “Giỏi việc Trường, đảm việc nhà”.

IV. CÔNG TÁC KHCN VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ

4.1. Công tác Khoa học công nghệ và Phục vụ sản xuất:

- Tăng cường quản lý tốt các đề tài NCKH. Bổ sung hoàn thiện quy trình nghiệm thu đề tài và chuyên đề;

- Tiếp tục gắn kết NCKH với đào tạo chất lượng cao, nhất là đào tạo sau đại học. Tập trung vào các vấn đề cấp thiết của ngành, phù hợp với mục tiêu, chương trình đào tạo và phát triển khoa học, công nghệ của Trường.

- Tăng cường hơn nữa các mối quan hệ, cộng tác để tìm kiếm và thực hiện các hợp đồng, dịch vụ tư vấn. Mở rộng địa bàn hoạt động chuyển giao công nghệ và phục vụ sản xuất nhằm quảng bá thương hiệu, nâng cao năng lực và tăng thêm nguồn thu. Kết nối doanh nghiệp tạo đầu ra cho sinh viên.

- Đưa ra các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng công tác NCKH sinh viên.

- Hoàn thành xây dựng Quỹ KHCN của Trường.

- Tăng cường nâng cao chất lượng Tạp chí KHKT Thủy lợi và Môi trường. Phát huy hiệu quả của Tạp chí.

4.2 Công tác hợp tác quốc tế:

- Triển khai tốt hoạt động các dự án ODA, các dự án nghiên cứu song phương, đề tài nghị định thư và hợp tác đào tạo (*chương trình tiên tiến, chương trình liên kết...*) đảm bảo kế hoạch và mục tiêu đề ra.

- Tiếp cận các nhà tài trợ, tìm kiếm cơ hội xây dựng các dự án song phương mới với các đối tác quốc tế bằng nguồn kinh phí Phi Chính phủ; Tăng cường hợp tác quốc tế về trao đổi sinh viên, thực tập ngắn hạn, tham dự các diễn đàn quốc tế, ngoại khóa...

- Mở rộng hợp tác về đào tạo, nghiên cứu khoa học, trao đổi học thuật với các nước trong khu vực và trên thế giới nhằm nâng cao năng lực đội ngũ, chất lượng đào tạo và tạo dựng hình ảnh Trường trong quan hệ quốc tế và trong nước;

V. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, XÂY DỰNG CƠ SỞ VẬT CHẤT

- Đảm bảo tiến độ kế hoạch và chất lượng thi công các hạng mục xây dựng cải tạo, sửa chữa nâng cấp và sửa chữa lớn cơ sở vật chất năm 2018. (*Mái che bể bơi khu GDTC, nâng cấp, chống thấm khu nhà KTX K1; Cải tạo hệ thống cáp điện khu A và lắp đặt đường cáp điện cho PTN khu B; Cải tạo phòng 225/ A2 với phòng 223/A1 thành phòng họp, hội thảo; nâng cấp PTN thủy lực tổng hợp,....*)

- Quản lý, sử dụng và khai thác hiệu quả CSVC hiện có của Trường (*khu GDTC, khu đất xen kẽ tại cơ sở Hà Nội; Các khu đất, khu làm việc tại các cơ sở xa Trường, đặc biệt là tại Cơ sở Phố Hiến*)

- Hoàn thành xây dựng Đề án tự chủ CSVC, Đề án khai thác CSVC các cơ sở của Trường theo kế hoạch, yêu cầu của Bộ; Lập kế hoạch ngắn hạn, trung hạn để thực hiện.

- Thực hiện tốt công tác kiểm kê, thanh lý tài sản trong toàn Trường; Đánh giá hiệu quả, rút kinh nghiệm sử dụng trang thiết bị thí nghiệm, thực hành.

- Hoàn thành công tác giao nhận mở rộng diện tích và thủ tục hồ sơ chủ quyền đất tại Cơ sở 2.

VI. CÔNG TÁC KHÁC

6.1. Công tác an toàn, phòng chống cháy nổ, thiên tai

- Tăng cường công tác tuyên truyền phòng cháy chữa cháy; Định kỳ phối hợp với Phòng cảnh sát PC&CC số 2 - Cảnh sát PC& CC TP Hà Nội tổ chức các đợt huấn luyện, tập huấn nghiệp vụ công tác PCCC và thực hành PCCC giả định tại Trường; Kiểm tra định kỳ công tác PCCC tại các đơn vị trong Trường; Rà soát đảm bảo tình trạng hoạt động tốt, đủ số lượng các thiết bị an toàn.

- Giám sát và phối hợp Công ty CP dịch vụ Bảo vệ AZ thực hiện tốt hợp đồng đảm bảo an ninh, trật tự trong Trường.

- Triển khai tốt công tác phòng chống thiên tai trong mùa mưa bão tại Trường.

6.2. Công tác y tế, vệ sinh an toàn thực phẩm

- Chủ động đảm bảo tốt công tác vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm và các biện pháp phòng chống dịch bệnh, bảo vệ môi trường. Phối hợp chặt chẽ các đơn vị chức năng trong và ngoài Trường thực hiện tốt công tác theo quy định của Nhà nước.

- Đảm bảo công tác chăm sóc sức khỏe cho CBVC, sinh viên (*kiểm tra sức khỏe định kỳ hàng năm của CBVC, sức khỏe vào trường và ra trường của SV*); Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động sinh viên 100% tham gia bảo hiểm y tế sinh viên bắt buộc.

6.3. Công tác đoàn thể:

* **Công tác Công đoàn:** Phần đầu 100% đoàn viên được quán triệt các chủ trương chính sách của Nhà nước, các chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và của công đoàn các cấp; 100% đoàn viên đạt LĐTT; Trên 90% công đoàn bộ phận và tổ công đoàn trực thuộc đạt tiêu chuẩn vững mạnh; Có từ 80 - 85% công đoàn viên đạt tiêu chuẩn “Nếp sống văn hoá công sở”; Thực hiện tốt công tác dân số kế hoạch hoá gia đình.

Trên đây là nội dung Nghị quyết Hội nghị đại biểu CBVC năm học 2017-2018 đã được thông qua tại Hội nghị với 100% đại biểu biểu quyết nhất trí./.

- ĐU, BGH, HĐT, CĐ, ĐTN;
- Các P,K, B, TV, TT,.. Cty,
Viện,
- CS2, BM; (qua mạng)
- Lưu: VT, HCTH.



TRƯỜNG ĐẠI HỌC THUYẾT

GS.TS Nguyễn Quang Kim